TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS-ST
Ngày: 04/7/2025
V/v: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khảnh và ông Nguyễn Bá Tòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 04 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2025, về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Kim L, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn P, phường P, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Ông Đặng Văn C, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn B, xã H, tỉnh Đắk Lắk

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Kim L trình bày:

Năm 2021 do cần vốn trong việc làm ăn nên ông có mượn của ông Đặng Văn C 03 lần tổng cộng là 200.000.000 đồng. Năm 2024 ông đã trả cho ông C tổng cộng 296.500.000 đồng và sau lần chuyển tiền cuối cùng ông có nhắn tin cho ông C để cảm ơn và thông báo đã trả hết nợ, ông C im lặng không có ý kiến gì. Đến đầu năm 2025 ông C liên hệ với ông và bảo ông còn nợ 82.400.000 đồng. Ông không đồng ý việc ông C tính tiền vô lý và có nói lại với ông C là lần chuyển tiền vào ngày 11/01/2024 ông đã nhắn tin với nội dung đã trả hết nợ thì ông C im lặng. Ngày 04/4/2025 ông C gửi đơn đến Cơ quan nơi ông làm việc đề nghị cơ quan ông giáo dục và động viên ông trả nợ. Sau khi ông nộp các tài liệu thể hiện việc ông đã trả hết nợ cho ông C thì Cơ quan ông đã làm việc với ông C như thế nào ông không rõ; sau đó có một số người đến trước cổng cơ quan ông mục đích gọi ông ra khỏi trường để gây áp lực buộc ông phải trả tiền. Do ông không trả tiền theo yêu cầu của ông C nên sau đó ông C đã in băng rôn có hình ảnh của ông và nội dung ghi trên băng rôn: "Đối tượng Nguyễn Kim L và vợ Nguyễn Thị B H mượn tiền không trả" treo đối diện trước cổng Trường H1 gây xôn xao, khi ông

phát hiện thì đã báo Công an phường G, TP ., tỉnh Phú Yên (cũ) làm việc và xử phạt vi phạm hành chính đối với ông C.

Việc ông C treo băng rôn bôi nhọ ông mà không khởi kiện ông ra Toà để xác định ông còn nợ ông C là ông C đã cố ý xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông.

Nếu ông C cho rằng ông còn nợ tiền của ông C thì ông C phải làm đơn đề nghị Toà án giải quyết để có một phán quyết rõ ràng buộc ông phải trả nợ cho ông C. Nhưng ông C lại không khởi kiện mà tự ý in băng rôn treo nơi công cộng ở môi trường trường học có rất đông người, đây là việc ông C cố tình bôi nhọ danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông nên ông đề nghị Toà án giải quyết buộc ông C phải công khai xin lỗi tại nơi làm việc của ông là Trường H1 tại địa chỉ D N, phường T, tỉnh Đắk Lắk và bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho ông 10 lần mức lương cơ sở là 23.400.000 đồng.

Ngoài ra ông không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản trình bày ngày 04/6/2025 và các biên bản hoà giải bị đơn ông Đặng Văn C trình bày: Việc ông L còn nợ ông số tiền 82.400.000 đồng thì ông yêu cầu ông L phải tính với ông cho rõ ràng ông L còn nợ ông bao nhiêu tiền, nếu ông Lưu K tính thì ông sẽ thực hiện bất cứ biện pháp gì đối với ông L để miễn làm sao ông L trả nợ cho ông đủ số tiền 82.400.000 đồng là được. Mặc dù ông đã được Thẩm phán giải thích việc xác định ông L còn nợ tiền ông mà hai bên chưa thống nhất được thì ông phải khởi kiện ông L ra Toà án để Toà án xác định nhưng ông cương quyết không khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết mà ông vẫn làm theo cách của ông là đến nơi làm việc của ông L và Sở G1 để nhờ các cơ quan này giải quyết hoặc thực hiện bằng nhiều cách khác miễn làm cho ông L xấu hổ mà trả nợ cho ông là được.

Do ông L còn nợ tiền của ông mà không trả do đó ông đã làm đơn và treo băng rôn như ông L trình bày. Việc làm của ông đã bị Công an phường G, thành phố T (cũ) ra quyết định xử phạt số tiền 2.250.000 đồng nhưng ông chưa nộp phạt.

Nay ông L khởi kiện yêu cầu ông phải công khai xin lỗi tại nơi làm việc của ông L là Trường H1 tại địa chỉ D N, phường T và bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho L với mức 10 lần mức lương cơ sở là 23.400.000 đồng, ông không đồng ý vì ông cho rằng xuất phát từ lý do ông L còn nợ tiền ông nên ông phải làm vậy để cho ông L xấu hổ mà trả tiền cho ông.

Tại phiên toà nguyên đơn Nguyễn Kim L thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết buộc ông Đặng Văn C phải công khai xin lỗi ông tại cơ quan nơi ông công tác là Trường H1 tại địa chỉ D N, phường T, tỉnh Đắk Lắk và phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho ông 05 lần mức lương cơ sở là 11.700.000 đồng; bị đơn Đặng Văn C thừa nhận việc làm của mình là sai, mục đích treo băng rôn có nội dung bôi nhọ nhằm gây áp lực, làm cho ông L xấu hổ để ông L phải trả tiền là không đúng nhưng vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý công khai xin lỗi cũng như không đồng ý bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần theo yêu cầu của ông L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa (nay là Toà án nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk) giải quyết buộc ông Đặng Văn C phải công khai xin lỗi và phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần 05 lần mức lương cơ sở, ông C có hộ khẩu thường trú tại Thôn B, xã H, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Đặng Văn C phải công khai xin lỗi và phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần 05 lần mức lương cơ sở nên Tòa án đã thụ lý vụ án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm" là đúng.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bồi thường thiệt hai do danh dự, danh phẩm, uy tín bị xâm phạm. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Kim L đã xuất trình hình ảnh băng rôn do ông C treo chếch góc đối diện Trường H1 thuộc khu phố N, phường G, TP ., tỉnh Phú Yên (nay khu phố N, phường T, tỉnh Đắk Lắk) và bị đơn ông Đặng Văn C đã thừa nhận việc ông C treo băng rôn có nội dung, địa điểm như ông L trình bày, đồng thời cung cấp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 23/5/2025 khẳng định hành vi treo băng rôn của mình đã bị Công an phường G, TP ., tỉnh Phú Yên (cũ) lập biên bản vi phạm hành chính và Chủ tịch UBND phường G2, TP ., tỉnh Phú Yên (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 2.250.000 đồng vì đã thực hiện hành vi phạm hành chính có nội dung: Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 08/5/2025 tại khu vực vỉa hè đường N thuộc khu phố N, phường G, TP ., tỉnh Phú Yên (nay khu phố N, phường T, tỉnh Đắk Lắk) ông Đặng Văn C đã có hành vi treo băng rôn có nội dung liên quan đến thông tin, hình ảnh của ông Nguyễn Kim L, sinh năm 1979, trú tại P, H, Đ, Phú Yên (nay là P, phường P, tỉnh Đắk Lắk) với mục đích xâm phạm nhân phẩm của ông L. Việc ông C treo băng rôn có hình ảnh, nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông L tại nơi đông người, gần trường học, địa điểm quán ăn sáng có nhiều người qua lại, theo ông C trình bày mục đích ông treo băng rôn ở địa điểm này là để làm ông L xấu hổ mà trả nợ cho ông C. Do đó, hành vi của bị đơn đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của nguyên đơn. Hành vi này đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của nguyên đơn tại đơn vị công tác và trong xã hội, gây tổn thất tinh thần cho nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải công khai xin lỗi và bù đắp tổn thất tinh thần 05 lần mức lương cơ sở của thời điểm hiện tại là 11.700.000 đồng là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Kim L.

Buộc bị đơn ông Đặng Văn C phải công khai xin lỗi ông Nguyễn Kim L tại cơ quan nơi ông L công tác là Trường H1 có địa chỉ tại D N, phường T, tỉnh Đắk Lắk trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị đơn ông Đặng Văn C phải bồi thường cho nguyên đơn ông Nguyễn Kim L số tiền 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng) để bù đắp tổn thất tinh thần do bị đơn đã xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của nguyên đơn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí: Bị đơn ông Đặng Văn C phải chịu 585.000 đồng (Năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực x;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Cơ